

Số: 77/2025/NQ-HĐND

Phú Thọ, ngày 10 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí
cho các hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Phú Thọ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11;

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại Quốc gia được sửa đổi tại Quyết định 12/2019/QĐ-TTg ngày 26/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BCT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc hướng dẫn thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương thuộc chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 40/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương;

Căn cứ Thông tư số 45/2025/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, phân bổ, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại và Chương trình cấp quốc gia về xây dựng, phát triển thương hiệu;

Xét Tờ trình số 10276/TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Phú Thọ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung và mức hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Phú Thọ.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, các hợp tác xã, các tổ chức xúc tiến thương mại được thành lập theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến triển khai nội dung thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Hỗ trợ phải đảm bảo mục tiêu, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, không trùng lặp với các chương trình hỗ trợ của Trung ương và các nguồn khác; ưu tiên sản phẩm OCOP, công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm của đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Các nội dung hỗ trợ phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch hàng năm trước khi thực hiện.

3. Trường hợp cùng một thời điểm, nội dung, địa bàn triển khai nếu có nhiều chính sách ưu đãi, hỗ trợ khác nhau, đối tượng thụ hưởng được lựa chọn áp dụng chính sách ưu đãi, hỗ trợ có lợi nhất.

Điều 3. Nội dung, mức hỗ trợ kinh phí

1. Nội dung và mức hỗ trợ kinh phí đối với hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương

a) Tổ chức, tham gia hội chợ, triển lãm quốc tế ở nước ngoài.

Hỗ trợ 100% các chi phí sau: Tuyên truyền, quảng bá; tổ chức và dàn dựng khu triển lãm của tỉnh Phú Thọ, tổ chức, dàn dựng gian hàng, lễ khai mạc. Mức hỗ trợ tối đa 160 triệu đồng/đơn vị, doanh nghiệp tham gia.

Hỗ trợ công tác phí cho 01 người của đơn vị chủ trì đi theo đoàn thực hiện công tác tổ chức đối với đoàn có dưới 08 doanh nghiệp; hỗ trợ 02 người cho đoàn có từ 08 đến 15 doanh nghiệp; hỗ trợ 03 người cho đoàn có từ 16 đến 30 doanh nghiệp, 04 người cho đoàn có từ 31 đến 50 doanh nghiệp và 05 người cho đoàn từ 51 doanh nghiệp trở lên).

b) Tổ chức hội chợ, triển lãm quốc tế tại Phú Thọ

Đối với sản phẩm xuất khẩu: Hỗ trợ 100% các chi phí tuyên truyền, quảng bá; tổ chức, dàn dựng gian hàng. Mức hỗ trợ tối đa 9,6 triệu đồng/đơn vị tham gia.

Đối với sản phẩm của doanh nghiệp nước ngoài có nhu cầu nhập khẩu từ tỉnh Phú Thọ: Hỗ trợ 100% các chi phí tuyên truyền, quảng bá, tổ chức, dàn

dựng gian hàng, mặt bằng tổ chức hội chợ, triển lãm, dịch vụ (gồm: điện, nước, vệ sinh, môi trường, an ninh, bảo vệ, phòng cháy chữa cháy, y tế, internet), lễ khai mạc và các sự kiện liên quan trong khuôn khổ hội chợ, triển lãm, các hoạt động tổ chức, quản lý hội chợ, triển lãm. Mức hỗ trợ tối đa 9,6 triệu đồng/đơn vị tham gia.

c) Tổ chức đoàn giao dịch xúc tiến thương mại ở nước ngoài (đoàn ra)

Hỗ trợ 100% các chi phí sau: Tuyên truyền, quảng bá và mời các tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài đến giao thương; tổ chức hội thảo, giao thương; công tác phí cho 01 người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức gồm: Vé máy bay, vé tàu, vé xe từ tỉnh Phú Thọ đến nước công tác và ngược lại; vé máy bay, vé tàu xe trong nội địa nước đến công tác.

d) Tổ chức đoàn doanh nghiệp nước ngoài đến tỉnh Phú Thọ giao dịch xúc tiến thương mại (đoàn vào)

Hỗ trợ 100% các chi phí sau: Tuyên truyền, quảng bá, tổ chức hội thảo và giao thương; tổ chức quản lý của đơn vị chủ trì (công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm).

e) Tổ chức hội nghị quốc tế tại tỉnh Phú Thọ về ngành hàng xuất khẩu khẩu

Hỗ trợ 100% các chi phí sau: Tuyên truyền, quảng bá; hội trường, thiết bị, trang trí; phiên dịch; biên dịch; in ấn tài liệu; giải khát giữa giờ; báo cáo viên, thuyết trình viên (thù lao, ăn, ở, đi lại tại tỉnh Phú Thọ); tổ chức quản lý của đơn vị chủ trì (công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm).

g) Kết nối giao thương giữa nhà cung cấp tỉnh Phú Thọ với các doanh nghiệp xuất khẩu và tổ chức xúc tiến thương mại

Hỗ trợ 100% các chi phí sau: Tuyên truyền; quảng bá; mời các tổ chức, doanh nghiệp đến giao dịch; tổ chức giao thương; tổ chức quản lý của đơn vị chủ trì (công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm).

h) Xây dựng và phát hành thông tin, cơ sở dữ liệu về sản phẩm, ngành hàng của tỉnh

Hỗ trợ 100% các chi phí sau: Thu thập, mua thông tin, cơ sở dữ liệu về ngành hàng, thị trường, sản phẩm trong nước và nước ngoài; tổng hợp, phân tích, xử lý thông tin, dữ liệu, biên tập, xây dựng báo cáo, cơ sở dữ liệu và các sản phẩm thông tin khác. Mức tối đa không quá 0,8 triệu đồng/đơn vị đăng ký và nhận thông tin.

i) Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, áp dụng và tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn, điều kiện của các tổ chức nhập khẩu, cam kết quốc tế về sản phẩm xuất khẩu, nhập khẩu

Hỗ trợ 100% các chi phí sau: Xây dựng tài liệu (tài liệu hướng dẫn các quy định, tiêu chuẩn, điều kiện của các tổ chức nhập khẩu, cam kết quốc tế về sản phẩm xuất khẩu, nhập khẩu); tổ chức phổ biến, tập huấn; tổ chức quản lý của đơn vị chủ trì (công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm). Mỗi đơn vị tham gia được hỗ trợ không quá 02 học viên.

k) Tổ chức đoàn khảo sát, nghiên cứu thị trường, tìm hiểu thông tin về sản phẩm, ngành hàng chủ lực, đặc trưng của tỉnh

Hỗ trợ 100% các chi phí sau: Xây dựng báo cáo nghiên cứu thông tin về sản phẩm, ngành hàng, thị trường; tổ chức quản lý của đơn vị chủ trì (bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm). Mức hỗ trợ tối đa là 1,2 triệu đồng/1 đơn vị đăng ký và nhận thông tin.

l) Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn cung cấp thông tin về sản phẩm, ngành hàng, thị trường

Hỗ trợ 100% các chi phí sau: Tuyên truyền; quảng bá; mời các tổ chức, doanh nghiệp tham gia; báo cáo viên; tổ chức quản lý của đơn vị chủ trì (công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm).

m) Tổ chức hoạt động tư vấn, thuê chuyên gia tư vấn, hỗ trợ thực hiện thiết kế, phát triển sản phẩm

Hỗ trợ 100% các chi phí sau: Hoạt động tư vấn, thiết kế, phát triển sản phẩm cho sản phẩm/nhóm sản phẩm; tổ chức quản lý của đơn vị chủ trì (công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm).

2. Nội dung và mức hỗ trợ kinh phí đối với hoạt động xúc tiến thương mại thị trường trong nước

a) Hỗ trợ 50% chi phí tổ chức hội chợ, triển lãm hàng tiêu dùng tổng hợp hoặc vật tư, máy móc thiết bị phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn, giới thiệu các sản phẩm của doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đến người tiêu dùng theo quy mô thích hợp với địa bàn của tỉnh. Mức hỗ trợ tối đa là 8 triệu đồng/01 đơn vị tham gia.

b) Hỗ trợ 70% chi phí tổ chức các hoạt động bán hàng, thực hiện các chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, các khu, cụm công nghiệp, khu đô thị thông qua các doanh nghiệp kinh doanh theo ngành hàng, hợp tác xã, tổ hợp tác

cung ứng dịch vụ trên địa bàn tỉnh theo các đề án đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Mức hỗ trợ tối đa không quá 84 triệu đồng/đợt bán hàng.

c) Hỗ trợ 100% chi phí điều tra, khảo sát, nghiên cứu thị trường trong nước, xây dựng cơ sở dữ liệu các mặt hàng của tỉnh, nghiên cứu phát triển hệ thống phân phối, cơ sở hạ tầng thương mại, các ấn phẩm để phổ biến kết quả điều tra, khảo sát, phổ biến pháp luật, tập quán, thói quen mua sắm. Mức hỗ trợ tối đa là 0,8 triệu đồng/đơn vị đăng ký và nhận thông tin.

d) Hỗ trợ 100% chi phí tổ chức các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng về hàng hóa, dịch vụ tỉnh Phú Thọ thông qua các hoạt động truyền thông (xây dựng chuyên đề, chuyên mục phát hành trên các phương tiện truyền thông). Mức hỗ trợ tối đa là 76 triệu đồng/01 chuyên đề tuyên truyền, không quá 10 chuyên đề/năm.

e) Hỗ trợ tổ chức tuần hàng giới thiệu, quảng bá, sản phẩm của tỉnh Phú Thọ
Hỗ trợ 50% kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d khoản 2 điều này.

g) Hỗ trợ 100% chi phí đào tạo, tập huấn ngắn hạn về kỹ năng kinh doanh, tổ chức mạng lưới bán lẻ, hỗ trợ tham gia các khóa đào tạo chuyên ngành ngắn hạn cho các doanh nghiệp hoạt động trong những ngành đặc thù, đào tạo kỹ năng phát triển thị trường trong nước cho các đơn vị chủ trì, hợp tác với các tổ chức, cá nhân nghiên cứu xây dựng chương trình phát triển thị trường trong nước.

h) Hỗ trợ 100% chi phí cho các hoạt động xúc tiến thương mại khác, gồm: Tổ chức khu trưng bày, giới thiệu sản phẩm tiêu biểu của tỉnh Phú Thọ tại các hội chợ, triển lãm, hội nghị xúc tiến thương mại do các Bộ, ngành và các tỉnh, thành phố trong nước tổ chức; các hoạt động giới thiệu sản phẩm mới cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh; xây dựng bảo vệ thương hiệu và hỗ trợ tiêu thụ nông sản của tỉnh Phú Thọ.

3. Nội dung và mức hỗ trợ kinh phí đối với hoạt động xúc tiến thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

a) Hỗ trợ 100% chi phí tổ chức phiên chợ hàng Việt từ khu vực sản xuất đến miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc. Mức hỗ trợ tối đa là 120 triệu đồng/1 phiên.

b) Hỗ trợ 100% chi phí tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, tiêu thụ hàng hóa, đặc biệt là nông sản của miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc tỉnh Phú Thọ. Mức hỗ trợ tối đa là 40 triệu đồng/chuyên đề tuyên truyền.

c) Hỗ trợ 100% chi phí cho các hoạt động xúc tiến thương mại tại các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa khác.

4. Các nội dung chưa quy định cụ thể mức chi tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Từ ngân sách tỉnh được bố trí trong dự toán hàng năm; nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ khóa XIX, Kỳ họp thường lệ thứ Hai thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Bộ Công thương;
- Cục KTVB và QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- ĐU, TTHĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Công báo;
- Lưu: VT, HC² HĐ².

CHỦ TỊCH



Bùi Đức Hình